

Finishes by event for the field of Charles Schwab Challenge

Players	Sts	Finishes by event for the field of Charles Schwab Challenge																												# of Events	Cuts Made	Top-10s	FedExCup Rank			
		Safeway Open	CMB Classic	CJ CUP @ NINE BRIDGES	Sanderson Farms	WGC-HSBC Champions	Shrivers Hospitals for Children Open	Mayakoba Golf Classic	The RSM Classic	Senry ToC	Sony Open in Hawaii	Desert Classic	Farmers Insurance Open	Waste Management Phoenix Open	AT&T Pebble Beach Pro-Am	Genesis Open	Puerto Rico Open	WGC-Mexico Championship	The Honda Classic	Arnold Palmer Invitational	THE PLAYERS Championship	Valspar Championship	Corales Puntacana Resort & Club Champ	WGC-Dell Technologies Match Play	Valero Texas Open	Masters Tournament	RBC Heritage	Zurich Classic of New Orleans	Wells Fargo Championship					AT&T Byron Nelson	PGA Championship	
An, Byeong Hun	In	-	T13	T41	-	T41	-	-	-	-	-	-	T20	-	-	-	T45	T36	T10	T26	-	-	T40	T7	-	CUT	-	W/D	-	CUT	13	10	2	89		
Ancer, Abraham	In	-	T5	T73	-	-	T4	T21	-	-	T29	T18	CUT	CUT	-	T44	-	T39	-	CUT	T12	-	-	T17	T42	-	CUT	CUT	-	-	T59	T16	18	13	2	54
Aphibarnrat, Kiradech	In	-	T33	-	-	T4	-	-	-	-	-	-	CUT	T33	-	CUT	-	T3	CUT	T23	CUT	-	-	T40	-	T49	-	-	-	T5	T41	13	9	3	61	
Armour, Ryan	In	-	T33	T29	T54	-	-	T21	T15	-	T22	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	T12	CUT	CUT	T6	-	-	T57	-	T63	-	CUT	-	-	CUT	18	10	1	93	
Baddeley, Aaron	In	T4	-	-	CUT	-	-	-	T59	-	-	-	T18	-	CUT	CUT	T49	T2	-	-	T17	CUT	-	T7	-	T30	-	CUT	-	-	-	-	13	8	3	75
Berger, Daniel	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T12	CUT	CUT	-	-	T2	-	T36	CUT	T67	-	-	-	CUT	-	T33	-	T54	T23	T71	12	8	1	119	
Blaum, Ryan	In	T33	-	-	T20	-	74	CUT	T4	-	T64	73	T70	CUT	-	CUT	T55	-	T78	T17	CUT	T54	-	-	CUT	-	CUT	T18	T45	CUT	-	20	13	1	109	
Blixt, Jonas	In	T33	-	-	T35	-	CUT	T60	CUT	-	CUT	-	T29	CUT	T38	T15	-	-	T36	-	-	T42	T22	-	T30	-	CUT	CUT	CUT	T20	-	-	18	11	0	121
Bozzelli, Dominic	In	CUT	-	-	-	-	T41	T48	T11	-	T33	5	CUT	-	T61	-	T25	-	-	CUT	CUT	-	T39	-	-	-	-	CUT	CUT	CUT	-	-	15	8	1	118
Brown, Scott	In	CUT	-	-	-	-	CUT	T68	T32	-	T33	CUT	T9	-	CUT	T37	T10	-	T20	CUT	CUT	CUT	-	T7	-	CUT	T5	CUT	-	-	-	18	9	4	87	
Burgoon, Bronson	In	T53	T2	-	-	-	CUT	-	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	-	-	T59	CUT	CUT	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T48	12	4	1	124	
Burns, Sam	In	CUT	-	-	T3	-	CUT	CUT	T37	-	CUT	T18	T40	CUT	-	CUT	-	-	T73	T54	-	T30	T12	-	T23	-	9	CUT	W/D	T72	T29	20	12	2	80	
Casey, Paul	In	-	T13	T18	-	T16	-	-	-	T16	CUT	-	-	-	2	T25	-	T3	-	-	CUT	1	-	T9	-	CUT	-	-	T4	-	T29	14	11	5	6	
Castro, Roberto	In	T53	-	-	T5	-	T51	-	T59	-	-	T40	CUT	-	T53	-	T25	-	T20	-	-	T68	-	-	CUT	-	-	T5	CUT	CUT	-	-	14	10	2	129
Cauley, Bud	In	T46	-	-	-	-	T10	T29	CUT	-	-	CUT	T13	T26	-	CUT	-	-	T12	CUT	T47	CUT	-	-	CUT	-	T39	-	T24	T43	-	-	16	10	1	95
Champ, Cameron	In	T25	-	-	1	-	T28	T10	6	T11	T73	-	CUT	T67	T28	CUT	-	-	-	CUT	W/D	-	-	-	-	CUT	CUT	CUT	-	T54	17	10	3	42		
Clark, Wyndham	In	T33	-	-	T54	-	T57	CUT	T65	-	CUT	T18	T35	-	T61	-	T10	-	T7	-	W/D	T37	-	-	T20	-	T54	CUT	CUT	CUT	-	-	18	12	2	104
Connors, Corey	In	CUT	-	-	2	-	CUT	CUT	T23	-	T3	CUT	-	-	CUT	-	CUT	-	-	CUT	T41	-	CUT	-	1	T46	CUT	T30	-	-	T64	17	8	3	22	
Cook, Austin	In	-	T13	T41	-	-	CUT	-	-	T11	-	-	-	CUT	T61	-	-	T75	CUT	CUT	T9	-	-	CUT	-	CUT	T22	-	CUT	-	-	14	7	1	132	
Crane, Ben	In	T46	-	-	CUT	-	-	-	T46	-	-	CUT	CUT	-	CUT	-	T8	-	-	CUT	-	-	T33	-	-	-	-	CUT	T72	-	-	11	5	1	188	
Dahmen, Joel	In	T46	26	T29	-	-	T69	T41	T37	-	T22	-	T9	CUT	-	CUT	-	-	CUT	CUT	T12	T30	T12	-	T69	-	T16	T18	2	-	T71	20	16	2	35	
DeChambeau, Bryson	In	-	-	-	-	1	-	-	7	T10	-	-	-	-	-	-	T15	-	T56	-	T46	T20	-	T40	-	T29	CUT	-	-	-	CUT	11	9	3	24	
Dufner, Jason	In	CUT	T43	T55	-	-	CUT	T21	CUT	-	T73	CUT	-	-	-	CUT	-	-	T75	CUT	T74	CUT	-	-	-	-	T63	CUT	T4	-	CUT	17	8	1	150	
Every, Matt	In	-	-	-	T20	-	-	-	T15	-	-	-	-	-	T14	-	T16	-	-	CUT	-	-	CUT	-	-	-	-	T3	CUT	T2	-	-	9	6	2	58
Finau, Tony	In	-	-	-	-	2	T36	T16	-	-	-	-	T13	CUT	T38	T15	-	T25	-	-	T22	-	-	T40	T61	T5	-	CUT	T60	-	-	T64	15	13	2	33
Fitzpatrick, Matthew	In	-	-	-	-	T54	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T27	-	2	T41	-	-	T61	-	-	-	-	-	-	-	T41	9	8	1	--	
Fowler, Rickie	In	-	-	-	-	-	T4	T16	-	-	-	-	-	T66	1	-	-	T36	T2	T40	T47	-	-	-	T17	T9	-	-	T4	-	T36	12	12	5	7	
Furyk, Jim	In	-	-	-	-	CUT	T6	CUT	-	-	-	-	-	-	T14	T37	-	-	T9	-	2	T18	-	-	T23	-	CUT	CUT	-	-	CUT	13	8	3	36	
Garnett, Brice	In	-	T39	T41	-	-	CUT	5	T37	T19	T33	-	CUT	CUT	CUT	-	-	-	CUT	CUT	T35	CUT	T39	-	-	-	-	-	-	-	-	18	9	1	114	
Gay, Brian	In	-	T69	T61	-	-	T51	T41	T23	-	T22	CUT	-	T55	T7	T60	-	-	T20	CUT	T56	T46	-	-	T77	-	T54	T3	-	T69	W/D	19	16	2	85	
Ghim, Doug	In	-	-	-	71	-	CUT	-	-	-	-	-	T20	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T12	-	5	3	0	--
Gooch, Talor	In	-	-	-	T14	-	-	-	CUT	-	CUT	4	T3	CUT	CUT	-	-	T20	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	9	4	2	81
Grace, Branden	In	-	T50	T48	-	T41	-	-	-	-	-	-	CUT	2	T28	CUT	-	T33	-	-	T72	CUT	-	T9	-	T58	T61	T32	-	T63	CUT	16	12	2	63	
Grillo, Emiliano	In	T41	T2	T55	-	T14	-	15	-	T22	-	T52	T33	-	-	-	T58	CUT	-	-	T26	-	-	T40	-	T62	T33	-	-	-	T23	15	14	1	55	
Haas, Bill	In	T10	-	-	T14	-	-	-	T60	CUT	-	-	CUT	T57	CUT	-	T51	CUT	-	-	T13	-	-	-	-	-	W/D	T30	T50	T53	-	-	15	10	1	140
Hadley, Chesson	In	CUT	T2	T73	-	-	T7	-	CUT	-	-	CUT	CUT	T20	CUT	-	-	T20	T17	CUT	T65	-	-	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	18	7	2	70		
Harman, Brian	In	-	-	T36	-	72	-	T68	T32	-	CUT	CUT	CUT	T39	-	T51	-	-	CUT	CUT	T8	CUT	-	-	CUT	-	CUT	CUT	T24	CUT	CUT	19	8	1	143	
Hatton, Tyrrell	In	-	-	T14	-	T22	-	-	-	-	-	-	-	-	T15	-	CUT	-	T19	-	T29	CUT	CUT	-	T9	-	T56	-	-	-	T48	11	8	1	97	
Henry, J.J.	In	CUT	-	-	T50	-	-	-	CUT	-	CUT	CUT	-	-	CUT	-	T10	-	CUT	-	-	-	CUT	-	CUT	-	-	-	T34	T60	CUT	-	13	4	1	205
Herron, Tim	In	-	-	-	CUT	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	T42	-	-	T69	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	5	2	0	234	
Hickok, Kramer	In	CUT	-	-	CUT	-	T23	T29	CUT	-	CUT	T40	CUT	-	CUT	T64	T35	-	T30	-	-	T46	T10	-	CUT	-	-	T60	T17	-	-	17	10	1	134	
Hoffman, Charley	In	-	-	T48	-	T43	-	-	-	-	-	CUT	CUT	T20	T61	CUT	-	-	-	CUT	CUT	T18	-	-	2	T29	T45	T9	-	-	T54	16	10	2	56	
Hoge, Tom	In	T17	T63	-	CUT	-	CUT	CUT	T37	-	CUT	CUT	CUT	T44	CUT	CUT	T55	-	CUT	-	T30	CUT	CUT	-	CUT	-	CUT	T34	T65	T67	-	22	9	0	169	
Homa, Max	In	T60	-	-	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	CUT	-	T26	T10	T37	-	-	T20	-	-	CUT	T52	-	-	-	CUT	1	-	T64	17	9	2	40		
Horschel, Billy	In	-	T33	T67	-	T11	-	T21	-	T25	-	8	T39	-	-	-	T45	T16	T50	T26	-	-	T24	CUT	T56	T45	T13	-	-	T23	17	16	1	60		
Hossler, Beau	In	CUT	T30	T18	-	-	T23	CUT	-	-	-	CUT	T57	T39	CUT	T15	-	-	-	T58	CUT	CUT	-	-	T36	-	CUT	-	73	T43	T36	18	11	0	123	
Hughes, Mackenzie	In	T33	-	-	-	-	CUT	CUT	CUT	-	T77	-	T29	CUT	CUT	CUT	-	CUT	-	CUT	-	T13	T2	-	T42	-	T63	T30	CUT	CUT	-	-	17	8	1	111
Im, Sungjae	In	T4	-	T41	CUT	-	T15	CUT	T37	-	T16	T12	T52	T7	CUT	CUT	-	-	T51	T3	CUT	T4	T7	-	T20	-	CUT	T37	T31	83	CUT	23	16	5	25	
Johnson, Zach	In	-	-	-	-	-	-	CUT	T7	-	CUT	T28	-	T39	-	-	-	-	T59	T40	CUT	T24	-	-	-	T58	T16	-	CUT	-	T54	13	9	1	122	
Jones, Matt	In	CUT	-	-	CUT	-	T57	71	CUT	-	T29	CUT	T13	-	T53	-	T55	-	T36	-	-	T18	-	T30	-	-	T22	T38	T5	-	-	17	13	1	90	
Kaymer, Martin	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	T60	-	-	67	T33	71	-	-	-	T42	T51	CUT	-	-	-	CUT	9	6	0	200	
Kim, Michael	In	73	62	76	-	-	CUT	T32	CUT	-	CUT	CUT	CUT	CUT	CUT	-	-	-	-	CUT	CUT	CUT	-	-	-	CUT	CUT	-	CUT	CUT	19	4	0	214		
Kim, Si Woo	In	-	T10	T23	-	-	T15	T26	-	-	CUT	T40	T29	CUT	T4	3	-	-	-	CUT	T56	-	-	T61	T4	T21	CUT	-	-	-	CUT	18	12	4	32	
Kim, Whee	In	T33	T59	72	-	-	T41	T10	CUT	-	CUT	CUT	CUT	CUT	CUT	W/D	T71	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	CUT	T37	CUT	CUT	-	18	7	1	173	
Kisner, Kevin	In																																			

Players	Sts	Tournaments																												# of Events	Cuts Made	Top-10s	FedExCup Rank				
		Safeway Open	CIMB Classic	CI CUP @ NINE BRIDGES	Sanderson Farms	WGC-HSBC Champions	Shriners Hospitals for Children Open	Mayakoba Golf Classic	The RSM Classic	Sentry ToC	Sony Open in Hawaii	Desert Classic	Farmers Insurance Open	Waste Management Phoenix Open	AT&T Pebble Beach Pro-Am	Genesis Open	Puerto Rico Open	WGC-Mexico Championship	The Honda Classic	Arnold Palmer Invitational	THE PLAYERS Championship	Valparaiso Championship	Corales Puntacana Resort & Club Champ	WGC-Dell Technologies Match Play	Valero Texas Open	Masters Tournament	RBC Heritage	Zurich Classic of New Orleans	Wells Fargo Championship					AT&T Byron Nelson	PGA Championship		
Laird, Martin	In	T46	-	-	T7	-	T28	CUT	-	-	CUT	T43	T26	T61	CUT	-	-	-	CUT	CUT	-	-	-	T36	-	CUT	T9	T31	T35	-	-	16	10	2	128		
Landry, Andrew	In	T66	-	-	-	-	-	CUT	T59	T22	CUT	T28	-	T60	-	CUT	-	-	CUT	CUT	T47	T46	-	-	CUT	T46	T33	T22	-	-	-	-	16	10	0	162	
Langley, Scott	In	CUT	-	-	T63	-	CUT	T29	T23	-	T43	T12	CUT	-	T37	-	-	-	CUT	CUT	T67	CUT	-	-	CUT	-	T61	CUT	CUT	-	-	-	-	18	9	1	115
Lashley, Nate	In	T17	-	-	T20	-	-	-	T59	-	-	T12	-	-	T45	-	T8	-	-	CUT	-	-	CUT	-	-	-	-	CUT	T45	T29	-	-	11	8	1	127	
Lee, Danny	In	T10	T33	-	-	-	T41	2	-	-	T1	-	CUT	T44	-	CUT	-	-	T36	CUT	CUT	T54	-	-	T7	-	T41	CUT	CUT	-	T36	17	11	3	53		
Lee, Kyoung-Hoon	In	CUT	-	T61	T35	-	CUT	T29	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	T25	T35	-	T7	-	-	W/D	T26	-	T14	-	T48	T3	T60	T72	-	-	20	12	2	83	
Long, Adam	In	T63	-	-	CUT	-	-	-	CUT	-	CUT	1	CUT	CUT	CUT	CUT	-	-	CUT	T10	T79	-	-	-	-	CUT	CUT	CUT	-	T45	-	T41	17	6	2	47	
Love, Dru	In	-	-	-	-	-	-	T54	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	4	1	0	---	
Malnati, Peter	In	T25	-	-	CUT	-	T15	CUT	CUT	-	CUT	T18	-	-	CUT	T44	-	-	T36	-	-	T60	-	-	T23	-	T16	T9	CUT	T72	-	-	16	10	1	107	
McCarthy, Denny	In	CUT	-	-	T7	-	T15	T41	T46	-	-	CUT	CUT	T33	-	CUT	-	-	CUT	-	T41	T9	T26	-	CUT	-	T33	T37	CUT	T23	-	-	18	11	2	100	
McDowell, Graeme	In	-	-	T41	-	-	T41	CUT	T11	-	-	-	-	-	T18	-	T42	-	-	82	T54	-	T46	1	-	T7	-	T48	T18	-	-	T29	14	13	2	48	
Molinari, Francesco	In	-	-	-	-	T43	-	-	-	T27	-	-	-	-	-	-	-	T17	-	1	T56	-	-	-	3	-	T5	CUT	-	-	T48	9	8	3	17		
Mullinax, Trey	In	CUT	-	-	CUT	-	CUT	-	T65	-	T57	T34	T25	T15	T22	-	-	-	T51	-	CUT	T54	T61	-	76	-	T16	T13	T50	CUT	-	-	18	13	0	116	
Na, Kevin	In	-	T19	T52	-	T54	CUT	-	DNS	-	-	-	T60	-	T33	-	T36	-	CUT	78	-	-	T5	-	T46	T10	-	-	T35	CUT	15	11	2	98			
Niemann, Joaquin	In	T83	-	T36	-	-	T10	T60	T65	-	-	CUT	T72	CUT	-	T44	-	-	T59	T46	-	T37	CUT	-	CUT	-	CUT	T38	-	CUT	T72	17	11	1	158		
Oosthuizen, Louis	In	-	T5	T29	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	T25	-	CUT	T56	T2	-	T5	-	T29	-	CUT	-	-	T60	11	8	3	52		
Ortiz, Carlos	In	T53	-	-	T3	-	CUT	CUT	CUT	-	T29	T65	CUT	T60	-	T9	-	-	CUT	T29	-	CUT	T39	-	CUT	-	-	CUT	T12	-	-	18	9	2	99		
Palmer, Ryan	In	-	T33	T3	-	-	T7	-	-	-	-	-	CUT	T13	T60	CUT	-	-	T4	-	CUT	-	-	-	CUT	-	T28	1	-	T43	CUT	14	9	4	21		
Pampling, Rod	In	-	-	T41	-	-	T66	-	-	-	-	CUT	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	-	-	CUT	-	-	CUT	-	CUT	CUT	CUT	CUT	-	-	14	2	0	223	
Pan, Cheng Tsung	In	-	T30	T23	-	T22	-	T16	CUT	-	-	T51	T66	T60	-	T44	-	-	CUT	CUT	T72	T42	-	-	CUT	-	1	CUT	-	T35	CUT	18	12	1	31		
Perez, Pat	In	-	T63	T7	-	T37	-	T6	-	-	CUT	W/D	CUT	-	CUT	T56	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	14	9	3	86	
Perry, Kenny	In	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	CUT	-	-	CUT	CUT	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	7	0	0	---	
Piercy, Scott	In	CUT	T27	T5	-	-	T10	T6	-	T19	T33	T57	-	T20	T10	-	-	-	CUT	T54	T56	-	-	-	-	-	T3	T13	-	T2	T41	17	15	6	18		
Poston, J.T.	In	T46	-	-	T54	-	CUT	T21	CUT	-	T20	T7	T40	T26	-	T28	-	-	T36	T66	T22	CUT	-	-	T67	-	T6	T22	CUT	CUT	T60	20	15	2	69		
Potter, Jr., Ted	In	CUT	T54	T14	-	-	-	-	T46	T27	T13	-	-	CUT	CUT	T64	-	-	-	CUT	CUT	CUT	-	-	T77	-	T67	CUT	CUT	-	-	-	16	8	0	154	
Poulter, Ian	In	-	-	T10	-	T21	-	-	18	T33	-	-	-	-	-	-	T3	-	-	T23	T56	-	-	T17	-	T12	T10	T9	-	-	CUT	12	11	4	46		
Power, Seamus	In	CUT	-	-	19	-	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	T64	-	-	CUT	-	T35	CUT	T44	-	CUT	-	T6	T5	T13	T79	-	-	19	8	2	108	
Putnam, Andrew	In	-	T50	T29	-	T4	-	-	-	T14	2	T34	-	CUT	T38	CUT	-	-	-	-	CUT	-	-	T40	T36	-	CUT	CUT	-	-	T78	15	10	2	49		
Rahm, Jon	In	-	-	-	-	T22	-	-	18	-	-	6	T5	T10	-	T9	-	T45	-	-	T12	T6	-	T24	-	T9	-	1	-	-	CUT	13	12	8	9		
Reavie, Chez	In	T33	T43	T7	-	T35	-	T26	-	-	T3	T28	-	T4	T38	CUT	-	T65	-	-	CUT	CUT	-	-	T56	-	-	T28	T18	T18	-	T14	18	15	3	43	
Rose, Justin	In	-	-	-	-	3	-	-	-	-	-	T34	1	-	-	-	-	-	-	-	T63	T8	-	-	T9	-	CUT	-	-	3	-	T29	9	8	5	11	
Sabbatini, Rory	In	-	-	-	T20	-	CUT	T55	-	-	T33	T57	T70	CUT	CUT	-	-	-	T36	-	T35	T18	T39	-	T36	-	T10	T3	T18	T5	-	-	17	14	3	64	
Schauffele, Xander	In	-	25	T48	-	1	-	-	-	1	-	-	T25	T10	-	-	T15	-	-	T14	-	-	CUT	-	-	T24	-	T2	T63	-	-	T16	13	12	4	3	
Schenk, Adam	In	T14	-	-	T7	-	CUT	T48	T23	-	CUT	T67	T57	T55	T45	CUT	T16	-	T30	T29	-	CUT	T33	-	T7	-	CUT	CUT	T13	CUT	-	-	21	14	2	74	
Schniederjans, Ollie	In	CUT	74	-	-	-	T57	CUT	T74	-	CUT	72	CUT	T33	-	CUT	T49	-	CUT	CUT	T16	CUT	-	-	T36	-	DQ	CUT	T28	T69	-	-	20	10	0	160	
Silverman, Ben	In	T75	-	-	T39	-	-	-	T46	-	CUT	CUT	T62	-	T45	-	CUT	-	T36	-	-	CUT	T12	-	CUT	-	T67	-	CUT	CUT	-	-	15	8	0	187	
Sloan, Roger	In	T60	-	-	CUT	-	CUT	CUT	70	-	T33	T12	CUT	-	CUT	-	T2	-	T30	T23	-	T60	CUT	-	CUT	-	CUT	-	CUT	T79	-	-	18	9	1	113	
Snedeker, Brandt	In	T2	T66	T36	-	T30	-	-	T22	T16	-	T62	T55	CUT	-	-	-	-	-	T50	T5	T30	-	T24	-	CUT	T48	-	-	-	T16	16	14	2	41		
Spieth, Jordan	In	-	-	-	-	-	T55	CUT	-	-	CUT	-	T35	-	T45	T51	-	T54	-	-	CUT	-	-	T24	T30	T21	T54	-	-	T29	T3	14	11	1	91		
Stallings, Scott	In	-	T75	-	T39	-	T69	-	CUT	-	-	CUT	T43	CUT	3	CUT	-	-	-	T40	CUT	T9	-	-	T23	-	T48	T13	CUT	CUT	-	-	17	10	2	79	
Steele, Brendan	In	T53	T54	T14	-	-	CUT	-	-	-	-	T57	CUT	CUT	-	CUT	-	-	CUT	T17	CUT	CUT	-	-	T42	-	-	CUT	T54	-	-	15	7	0	164		
Stefani, Shawn	In	CUT	-	-	T7	-	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	T62	-	-	T64	T6	-	-	CUT	-	-	T30	T44	-	CUT	-	-	-	-	-	17	9	2	120		
Streelman, Kevin	In	T25	-	-	CUT	-	T51	CUT	CUT	-	-	T34	CUT	T50	T7	CUT	-	-	T71	T58	CUT	CUT	-	-	6	-	T6	CUT	T45	-	-	18	10	3	82		
Stroud, Chris	In	CUT	-	-	CUT	-	T55	W/D	-	-	-	CUT	T52	T7	T10	CUT	-	-	-	CUT	-	-	T68	T2	-	CUT	-	CUT	T22	CUT	CUT	-	-	17	7	3	94
Stuard, Brian	In	T53	T39	T52	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	T8	T40	-	T55	T45	T60	-	-	T20	-	CUT	T18	CUT	-	-	T4	-	CUT	T22	-	T59	-	-	20	14	2	72
Swafford, Hudson	In	T69	-	-	T26	-	T28	T55	T76	-	T3	T65	CUT	-	-	CUT	-	-	-	T73	T29	-	CUT	CUT	-	CUT	-	T33	CUT	CUT	CUT	-	-	18	10	1	117
Taylor, Nick	In	T53	-	-	T26	-	T36	CUT	-	-	CUT	T40	T43	CUT	T28	T33	-	-	T30	-	-	T16	T24	-	-	T52	-	T58	T9	T54	CUT	-	-	18	14	1	103
Taylor, Vaughn	In	T78	-	-	T26	-	T57	T26	CUT	-	CUT	T7	-	CUT	CUT	T9	-	-	T59	CUT	T41	T18	-	-	T71	-	CUT	CUT	T13	T17	-	-	19	12	2	76	
Teater, Josh	In	T78	-	-	CUT	-	CUT	T48	CUT	-	CUT	T40	CUT	-	T45	-	CUT	-	-	-	-	-	-	CUT	-	T57	-	-	CUT	CUT	CUT	-	-	15	5	0	210
Thompson, Michael	In	T17	-	-	-	-	-	-	CUT	-	T69	T9	T13	-	T10	T7	-	-	T16	CUT	70	CUT	-	-	-	-	T10	-	CUT	T53	CUT	15	10	4	66		
Tway, Kevin	In	1	T27	T52	-	-	T23	-	-	T11	CUT	-	T43	CUT	-	CUT	-	-	CUT	-	CUT	CUT	-	-	CUT	T36	-	T13	-	T53	77	17	10	1	94		
Uihlein, Peter	In	CUT	T69	T55	-	-	T23	-	T7	-	-	CUT	CUT	W/D	-	T60	T66	-	W/D	-	CUT	T65	T22	-	CUT	-	CUT	CUT	CUT	T5	-	-	19	9	2	112	
Van Aswegen, Tyrone	In	T66	-	-	CUT	-	-	-	CUT	-	-	CUT	-	-	CUT	-	CUT	-	-	-	-	-	T44	-	-	-	-	-	CUT	CUT	-	-	9	2	0	236	
Vegas, Jhonattan	In	T53	-	-	CUT	-	T28	T38	-	-	-	69	CUT	T10	-																						